ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 175 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 02 tháng 7 năm 2025*

KẾ HOẠCH

Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Kết quả đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024, tỉnh Lạng Sơn đạt 69,01 điểm (giảm nhẹ 0,04 điểm so với năm 2023) và xếp hạng thứ 16/63 tỉnh, thành phố trong cả nước (giảm 03 bậc so với năm 2023), tiếp tục nằm trong top 30 tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành tốt nhất.

Để tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, khắc phục những hạn chế, đảm bảo kết quả đánh giá các Chỉ số thực chất và bền vững, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao chỉ số PCI của tỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém và đề ra giải pháp để hoàn thiện, cải thiện rõ nét hơn về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh theo hướng thuận lợi, minh bạch và bình đẳng giữa các thành phần kinh tế; duy trì trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành tốt nhất của cả nước.

- Chú trọng thúc đẩy cải thiện 04 chỉ số tăng điểm trong năm 2024, gồm: (1) Gia nhập thị trường; (2) Tính minh bạch; (3) Chi phí không chính thức; (4) Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Tập trung cải thiện mạnh mẽ để tăng điểm 06 chỉ số thành phần giảm điểm trong năm 2024, gồm: (1) Tiếp cận đất đai; (2) Chi phí thời gian; (3) Cạnh tranh bình đẳng; (4) Tính năng động của chính quyền tỉnh; (5) Đào tạo lao động; (6) Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự.

- Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, năng động và thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia đầu tư kinh doanh, nhằm thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Phấn đấu chỉ số PCI của tỉnh Lạng Sơn năm 2025 xếp hạng trong nhóm các tỉnh, thành phố điểm cao cả nước.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị đổi mới phương pháp chỉ đạo, điều hành; triển khai thực hiện hiệu quả các giải pháp cải thiện PCI, đặc biệt nghiên cứu nắm vững nội dung các Chỉ số thành phần PCI; chủ động trong công tác chỉ đạo, điều hành, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện. Việc đề ra giải pháp bảo đảm thiết thực, tích cực, kịp

thời và hiệu quả; xác định rõ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh thuộc lĩnh vực quản lý phù hợp với tình hình thực tế, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị phải xác định cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Tuyên truyền, quán triệt để cán bộ, công chức, viên chức nhận thức rõ tầm quan trọng, ý nghĩa của việc cải thiện 10 chỉ số thành phần trong PCI. Đảm bảo mục tiêu của các chỉ tiêu đã đề ra tại Kế hoạch và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả cuối cùng của các chỉ tiêu.

- Các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, thúc đẩy đối thoại công – tư và cải thiện hiệu quả thực thi chính sách. Xây dựng chính quyền thân thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực phản ứng và thực thi chính sách. Tập trung bám sát các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đặc biệt là các công tác cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển.

- Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm được cơ hội khác biệt, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư. Tiếp tục phát huy vai trò chính quyền cấp tỉnh, cấp xã và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh trong giải quyết kiến nghị, vướng mắc của doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chỉ số "Gia nhập thị trường"

Mục tiêu phấn đấu đạt từ **8,4 điểm** trở lên. Cơ quan đầu mối theo dõi là Sở Tài chính

a) Sở Tài chính

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác đăng ký doanh nghiệp, duy trì tỷ lệ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng trực tuyến đạt 100%. Thực hiện giảm số ngày đăng ký doanh nghiệp và đăng ký thay đổi của doanh nghiệp.

- Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn rõ ràng, đầy đủ thủ tục, hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, cách thức, thao tác nộp hồ sơ qua mạng. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, cần sửa đổi, bổ sung phải ra thông báo nêu rõ các nội dung cần sửa đổi, đồng thời liên lạc qua điện thoại và các nền tảng trực tuyến khác để hướng dẫn người nộp hồ sơ hoàn chỉnh thông tin theo yêu cầu, hạn chế tối đa việc doanh nghiệp phải bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên.

b) Văn phòng UBND tỉnh

- Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để dữ liệu liên thông dịch vụ công trực tuyến (từ trục liên thông quốc gia, trục liên thông của tỉnh) nhanh chóng, thuận tiện cho người dùng, khắc phục kịp thời các lỗi phát sinh về đường truyền dữ liệu.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư, kinh doanh theo yêu cầu đặt ra tại Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 06/4/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025.

c) Chi cục Thuế khu vực VI: chỉ đạo các đơn vị trực thuộc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp về thủ tục liên quan đến việc sử dụng hóa đơn điện tử, kê khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử, hoàn thuế điện tử, sau khi người nộp thuế được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

d) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch: tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, đầu tư; hỗ trợ và khuyến khích doanh nghiệp thực hiện đăng ký doanh nghiệp trực tuyến.

đ) Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh:

- Niêm yết công khai các bộ thủ tục hành chính, công khai mức phí, lệ phí tại Bộ phận một cửa và trang dịch vụ công của tỉnh, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận và dễ thực hiện thủ tục hành chính bằng các hình thức đúng quy định.

- Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, thực hiện đúng quy trình và giảm thời gian cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh các lĩnh vực chuyên ngành để doanh nghiệp sớm đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hướng dẫn các bước thủ tục hành chính cho doanh nghiệp dễ tiếp cận, thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và bộ phận một cửa tại các xã, phường. Khuyến khích việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Các sở, ban, ngành có các thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện và thực hiện các thủ tục đối với doanh nghiệp (Các Sở: Công Thương, Xây dựng, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Y Tế, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công an tỉnh; Chi cục Hải quan khu vực VI; Chi cục Thuế khu vực VI). Nghiên cứu để đề xuất cơ quan có thẩm quyền giảm thiểu thủ tục "tiền kiểm", tăng cường "hậu kiểm" và thực hiện kiểm tra, giám sát sau khi doanh nghiệp đã hoạt động, đảm bảo vừa quản lý hiệu quả, vừa không gây khó khăn, chồng chéo cho doanh nghiệp.

2. Chỉ số "Tiếp cận đất đai"

Mục tiêu phấn đấu đạt từ **6,1 điểm** trở lên (tăng 0,36 điểm so với năm 2024). Cơ quan đầu mối theo dõi là Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tham mưu, rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất lên trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ: https://sonnmt.langson.gov.vn/. Kịp thời cung cấp thông tin, dữ liệu về đất đai; cập nhật, bổ sung kế hoạch sử dụng đất hàng năm để giới thiệu, thu hút đầu tư.

- Hướng dẫn từng bước truy cập vào các mục trên Trang thông tin điện tử của Sở để doanh nghiệp, công dân tìm hiểu thông tin; thông báo các thông tin, văn bản liên quan đến công dân và doanh nghiệp (qua trang thông tin điện tử, thông tin đến Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp,... qua các hình thức email, zalo,...).

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ các thủ tục hành chính còn vướng mắc, bất cập, đề xuất cắt giảm theo quy định, trong đó chú trọng rút ngắn thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đảm bảo trong thời hạn giải quyết hồ sơ theo quy định, không để doanh nghiệp phải trì hoãn kế hoạch kinh doanh do gặp khó khăn khi thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai.

- Công khai toàn bộ quy hoạch, thông tin về mặt bằng sạch để tổ chức thực hiện đấu giá lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án có sử dụng đất; đăng tải kịp thời thông tin trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường để các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận. Đẩy nhanh tiến độ giao đất, cho thuê đất đối với dự án đầu tư mới.

- Chủ động tham mưu, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức gặp mặt, đối thoại với doanh nghiệp định kỳ để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh. Chủ động nắm bắt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực đất đai.

- Nghiên cứu hoàn thiện cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, tạo thuận lợi cho công tác giải phóng mặt bằng; thực hiện tốt chính sách bố trí tái định cư, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án.

- Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, cấp GCN QSDĐ; nghiên cứu ứng dụng công nghệ trong cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, quản lý hồ sơ đầy đủ, công khai; rà soát, thống kê và đề xuất thu hồi đất các dự án triển khai không đúng quy định của pháp luật; thực hiện các giải pháp tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, công dân khi thực hiện thủ tục hành chính về đất đai.

b) Sở Tài chính: tham mưu UBND tỉnh công tác quản lý nhà nước về giá đất, trong đó chú trọng xem xét các nội dung cần thiết như điều chỉnh bảng giá đất của tỉnh phù hợp với sự thay đổi của thị trường, rút ngắn thời gian thẩm định giá đất.

c) Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn theo chức năng, nhiệm vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kêu gọi các nhà đầu tư triển khai xây dựng đầu tư kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, tạo mặt bằng cho doanh nghiệp đầu tư sản xuất, kinh doanh; đặc biệt đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng Khu Công nghiệp VSIP Lạng Sơn.

- Nghiên cứu tham mưu việc ưu tiên xây dựng hạ tầng xanh, kết nối giao thông để doanh nghiệp nhanh chóng tiếp cận quỹ đất sạch.

d) Chi cục Thuế khu vực VI: hướng dẫn, hỗ trợ người nộp thuế đẩy nhanh tiến độ kê khai, nộp thuế trong quá trình thực hiện các thủ tục về đất đai.

đ) UBND các xã, phường: hỗ trợ nhà đầu tư kiểm kê, cắm mốc, bồi thường giải phóng mặt bằng; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương và cung cấp thông tin, dữ liệu về đất đai cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư; rút ngắn thời gian xác định giá đất cụ thể; chủ động rà soát quỹ đất công đang sử dụng chưa đúng mục đích hoặc không hiệu quả, xây dựng phương án thu hồi và tạo quỹ đất sạch để kêu gọi đầu tư.

3. Chỉ số "Tính minh bạch"

Mục tiêu phấn đấu đạt từ **7,3 điểm** trở lên (tăng 0,06 điểm so với năm 2024) Cơ quan đầu mối theo dõi là Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch.

a) Các sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính, dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, dự án kêu gọi đầu tư; chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh khác cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp khi có yêu cầu. Cập nhật thường xuyên để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tra cứu, theo dõi.

- Nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử của từng cơ quan, đơn vị; đổi mới giao diện, bổ sung các tiện ích, tính năng mới phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; cập nhật kịp thời các thông tin mới, đặc biệt là các quy định về thủ tục hành chính, các ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ đầu tư, các văn bản điều hành, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh và các văn bản pháp luật khác. Liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của tỉnh để tạo thuận lợi tối đa cho người sử dụng.

- Các cơ quan chủ trì xây dựng cơ chế, chính sách phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các hội doanh nghiệp tổ chức lấy ý kiến tham gia của doanh nghiệp trong việc xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh.

- Tổ chức đối thoại, hội nghị công khai định kỳ giữa UBND tỉnh, các sở ngành với doanh nghiệp; công bố kết quả giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp lên trang thông tin công khai.

b) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch: là đầu mối thông tin, công khai kịp thời 100% thông tin, tài liệu cần thiết mà các doanh nghiệp, nhà cầu tư quan tâm để phục vụ thuận lợi cho quá trình đầu tư, kinh doanh (trừ tài liệu có nội dung bí mật nhà nước): các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, danh mục các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, các chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh; các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực.

c) Văn phòng UBND tỉnh: nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, hoàn thiện, đổi mới, nâng cao chất lượng về nội dung, hình thức và khả năng tương tác của Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử. Kịp thời cập nhật đầy đủ các

văn bản pháp luật, các văn bản điều hành, các chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ về đầu tư của tỉnh. Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, cơ quan nhà nước đăng tải đầy đủ thông tin lên Trang thông tin điện tử thành phần theo quy định. Thường xuyên nâng cấp hệ thống máy chủ Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của tỉnh Lạng Sơn, Trang thông tin điện tử thành phần đảm bảo các cá nhân, doanh nghiệp truy cập thuận tiện, tăng tỷ lệ doanh nghiệp truy cập vào Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử đạt từ 80% trở lên.

d) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để doanh nghiệp, công dân nắm được cách thức và lợi ích khi truy cập vào Cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

đ) Sở Tư pháp: đăng tải đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật.

e) Sở Tài chính: giám sát, theo dõi và nâng cao sự minh bạch trong hoạt động đấu thầu. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu của chủ đầu tư (bên mời thầu) trong thực hiện hoạt động đấu thầu.

g) Chi cục Thuế khu vực VI: thường xuyên giám sát việc chấp hành pháp luật, quy trình kiểm tra, trách nhiệm thực thi công vụ của các thành viên đoàn thanh tra, kiểm tra thuế tại doanh nghiệp.

h) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các Hội doanh nghiệp: tiếp tục phát huy vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp với chính quyền; tích cực tham gia phản biện chính sách của nhà nước để bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh bình đẳng, lành mạnh.

4. Chỉ số "Chi phí thời gian"

Mục tiêu phấn đấu đạt từ **7,4 điểm** trở lên (tăng 0,33 điểm so với năm 2024). Cơ quan đầu mối theo dõi là Văn phòng UBND tỉnh

a) Các sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan

- Công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định thủ tục hành chính, phí, lệ phí thuộc thẩm quyền tại nơi tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời đăng tải đầy đủ trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Hướng dẫn kê khai, chuẩn bị hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính đảm bảo tính khoa học, thuận tiện. Nội dung hướng dẫn phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, cụ thể theo văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, đặc biệt chú trọng hướng dẫn qua hệ thống tổng đài hoặc số điện thoại chuyên dùng đã công bố công khai, hướng dẫn trực tuyến trên Cổng dịch vụ công hoặc trên trang thông tin điện tử. Đảm bảo hồ sơ đúng quy trình sẽ được trả kết quả trong hạn.

- Tiếp tục thực hiện nhiều mô hình hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp lập, hoàn thiện hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính để tăng tỷ lệ công dân và doanh nghiệp nộp được hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ phải sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất. Giảm số lần doanh nghiệp phải tiếp xúc trực tiếp với cơ quan nhà nước. Theo dõi, phân tích tỷ lệ hồ sơ trả lại yêu cầu sửa đổi để thực hiện cải tiến quy trình.

- Xử lý, giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc của công dân và doanh nghiệp về các thông tin phản ánh liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị thông qua đường dây nóng, qua các hội doanh nghiệp, chi hội doanh nghiệp,... các kênh thông tin (Zalo, Fanpage, các nền tảng mạng xã hội..), hòm thư góp ý hoặc đơn thư khiếu nại, phản ánh.

- Rà soát, điều chỉnh, xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; giảm các cuộc thanh tra, kiểm tra khi chưa thực sự cần thiết. Đảm bảo thanh, kiểm tra doanh nghiệp không quá 1 lần/năm.

- Chủ động rà soát, đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết đối với các thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ và liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

b) Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì trong công tác đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên địa bàn tỉnh; tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia. Trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính qua mạng điện tử và qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm tiết giảm thời gian đi lại, làm thủ tục của doanh nghiệp.

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị rà soát, đánh giá những thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh số lượng lớn, liên quan nhiều đến công dân, doanh nghiệp để đề xuất UBND tỉnh cắt giảm tối đa thời gian giải quyết và nâng cao chất phục vụ, giải quyết công việc.

c) Sở Nội vụ: tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, công vụ. Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người sử dụng dịch vụ công đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước.

d) Thanh tra tỉnh: xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm 1 lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm.

5. Chỉ số "Chi phí không chính thức"

Mục tiêu phấn đấu đạt từ **7,8 điểm** trở lên (tăng 0,2 điểm so với năm 2024). Cơ quan đầu mối theo dõi là Thanh tra tỉnh.

a) Thanh tra tỉnh

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch thanh tra năm 2025 của tỉnh, đảm bảo hoạt động thanh tra tuân thủ đúng quy định về thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trình tự, thủ tục, có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước của các cấp, các ngành và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Triển khai thanh tra, kiểm tra trực tuyến, ưu tiên thanh tra, kiểm tra từ xa dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm thanh tra, kiểm tra trực tiếp để tránh các nội dung tiêu cực trong quá trình thanh, kiểm tra. Miễn kiểm tra thực tế đối với các doanh nghiệp tuân thủ tốt quy định pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phối hợp với các cơ quan có liên quan phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, thẩm tra, cấp phép đối với các dự án đầu tư, các ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

b) Sở Nội vụ: phối hợp với các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo có trình độ, năng lực, đạo đức công vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; có cơ chế kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tình trạng "tham nhũng vặt", nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất, giám sát việc thực hiện quy định về kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ tại các cơ quan, đơn vị.

c) Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, đội ngũ công chức, viên chức trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Chủ động rà soát, kịp thời khắc phục những bất cập, sơ hở trong công tác quản lý, cơ chế, chính sách để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, khắc phục tình trạng hình thức trong tổ chức thực hiện nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi "tham nhũng vặt", nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Thực hiện nghiêm túc kết quả xử lý chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra của Chánh Thanh tra tỉnh. Xem xét, xác định thời gian kiểm tra hợp lý, hạn chế việc tổ chức kiểm tra doanh nghiệp vào những tháng cuối năm, trừ trường hợp phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Chú trọng thực hiện kiểm tra nội bộ đối với các đơn vị, bộ phận trực thuộc; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục tồn tại, hạn chế trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

6. Chỉ số "Cạnh tranh bình đẳng"

Mục tiêu phấn đấu đạt từ **6,5 điểm** trở lên (tăng 0,07 điểm so với năm 2024). Cơ quan đầu mối theo dõi là Sở Tài chính

a) Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

- Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận bình đẳng như các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI. Đối xử bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong việc tiếp cận ưu đãi, hỗ trợ, tiếp cận nguồn vốn, cơ chế chính sách; không phân biệt đối xử và ưu đãi riêng đối với một số doanh nghiệp, đảm bảo bình đẳng trong giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

- Quan tâm hỗ trợ, giới thiệu lao động, hỗ trợ về thuế cho các doanh nghiệp tại địa phương. Đồng hành cùng doanh nghiệp, tăng cường tiếp xúc, đối thoại với

doanh nghiệp qua nhiều kênh giao tiếp nhằm lắng nghe ý kiến đề xuất, kịp thời giải quyết phản ánh, kiến nghị, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức đối thoại doanh nghiệp định kỳ, ghi nhận khó khăn của mọi doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; theo dõi và giải quyết kịp thời kiến nghị, đảm bảo bình đẳng cho doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ với các doanh nghiệp lớn.

b) Sở Tài chính

- Tham mưu, đề xuất các giải pháp thực hiện hiệu quả công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; công khai, minh bạch chính sách, pháp luật liên quan đến doanh nghiệp, nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là trong tiếp cận thông tin và giải quyết các thủ tục hành chính. Bình đẳng trong giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh thuộc mọi thành phần kinh tế trong việc tiếp cận các chính sách hỗ trợ của tỉnh; đề xuất các chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Rà soát, đánh giá tác động các chính sách ưu đãi, hỗ trợ để đảm bảo bình đẳng; loại bỏ việc ưu tiên ưu đãi riêng cho nhóm doanh nghiệp nhất định. Theo dõi thực hiện thủ tục hỗ trợ đất đai, tín dụng, đào tạo nghề không để xảy ra tình trạng phân biệt đối xử.

c) Sở Công Thương, Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch theo chức năng, nhiệm vụ: tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; bảo đảm cơ chế phân bổ nguồn lực hỗ trợ công bằng giữa các thành phần kinh tế. Tuyên truyền, công khai chính sách, thủ tục hưởng chính sách hỗ trợ đến cộng đồng doanh nghiệp.

d) Sở Nông nghiệp và Môi trường: thực hiện công khai, minh bạch, đầy đủ các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cơ chế chính sách về lĩnh vực tài nguyên và môi trường… cung cấp thông tin đến 100% doanh nghiệp có nhu cầu đăng ký khai thác, nhằm tạo môi trường kinh doanh bình đẳng cho các doanh nghiệp lớn, vừa và nhỏ ở trong và ngoài tỉnh đang đầu tư trên địa bàn, thông qua hình thức đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở hoặc gửi văn bản đến UBND các xã, phường và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh để phổ biến tới cộng đồng doanh nghiệp.

7. Chỉ số "Tính năng động của chính quyền tỉnh"

Mục tiêu phấn đấu đạt từ **6,7 điểm** trở lên (tăng 0,3 điểm so với năm 2024). Cơ quan đầu mối theo dõi là Văn phòng UBND tỉnh

a) Văn phòng UBND tỉnh

- Thường xuyên cập nhật, theo dõi, đôn đốc các cơ quan thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, đặc biệt chú trọng các nhiệm vụ liên quan đến tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Chủ động theo dõi,

tiếp nhận thông tin của công dân và doanh nghiệp, xem đây là kênh phản biện về công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh; thực hiện nghiêm túc việc giao, giải quyết công việc đảm bảo hoàn thành theo đúng thời hạn. Đẩy mạnh sử dụng hiệu quả chuyên mục Hỏi - Đáp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử.

- Linh hoạt, sáng tạo trong tham mưu cho Lãnh đạo tỉnh để chỉ đạo, điều hành, giải quyết các vấn đề mới phát sinh và thực hiện các chính sách của trung ương.

b) Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

- Nâng cao kỹ năng điều hành, tính năng động, thể hiện rõ nét hơn mức độ thân thiện giữa chính quyền với doanh nghiệp. Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa các cấp chính quyền, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện công tác quản lý nhà nước. Thay đổi căn bản phương thức chỉ đạo, điều hành, quản lý truyền thống sang điện tử và dựa trên dữ liệu số; thực hiện chuyển đổi số và xây dựng bộ máy hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Tham mưu cho UBND tỉnh nắm bắt và xử lý các vấn đề triển khai thực hiện chính sách, tích cực trong việc xử lý các vướng mắc của doanh nghiệp. Triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và Tổ kiểm tra công vụ của Chủ tịch UBND tỉnh để kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tiếp nhận và phản hồi quá trình giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, góp phần tạo sự minh bạch trong môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Cải tiến cách thức điều hành, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp được đánh giá mức độ hài lòng và phản hồi ý kiến. Thường xuyên tổng hợp khó khăn của doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp phối hợp trao đổi thông tin với chính quyền, chủ động nắm bắt tình hình để giải quyết kịp thời.

- Phát huy tính năng động, sáng tạo, linh hoạt vận dụng các chủ trương, chính sách pháp luật để xử lý hoặc tham mưu UBND tỉnh xử lý những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh; đảm bảo giải quyết nhanh chóng, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp.

c) Sở Tài chính

- Tham mưu hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo đổi mới phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể tỉnh; Tổ công tác Hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; tham mưu hiệu quả các giải pháp cải thiện, nâng cao môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh.

- Định kỳ hàng quý tổng hợp, theo dõi, đôn đốc và giám sát việc giải quyết các kiến nghị về khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

d) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

- Là đầu mối tập hợp thông tin, ý kiến của cộng đồng doanh nghiệp và tham gia ý kiến với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc xử lý các kiến nghị của doanh nghiệp; thường xuyên nắm bắt, tổng hợp khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để kịp thời gửi đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết; không để kéo dài, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư của doanh nghiệp.

- Tăng cường tổ chức các kênh tiếp nhận ý kiến của doanh nghiệp. Tiếp nhận và đề xuất các sở ban ngành tham mưu UBND tỉnh xử lý nhanh các kiến nghị liên quan đến đầu tư, sản xuất của doanh nghiệp; thông báo công khai tiến độ xử lý và kết quả trên trang thông tin điện tử.

đ) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các Hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: thực hiện tốt công tác phát triển thành viên, hội viên, phát huy vai trò là đại diện của doanh nghiệp, hợp tác xã và cầu nối giữa các doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp thành viên trong Hội doanh nghiệp, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, định kỳ hằng quý gửi Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch và Sở Tài chính để tổng hợp; nắm bắt những ý tưởng, sáng kiến từ doanh nghiệp để đề xuất các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh cho tỉnh.

8. Chỉ số "Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp"

Mục tiêu phấn đấu đạt từ **7,2 điểm** trở lên (tăng 0,18 điểm so với năm 2024). Cơ quan đầu mối theo dõi là Sở Tài chính

a) Sở Tài chính

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tham mưu triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết của HĐND tỉnh: Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 quy định một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2024-2030 và Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; hướng dẫn thực hiện thủ tục đầu tư trên địa bàn tỉnh nhằm cải cách thủ tục hành chính, tối ưu hoá quy trình chấp thuận chủ trương đầu tư, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư đến tìm hiểu, đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

b) Sở Công Thương

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường: tăng cường đào tạo, tập huấn, tư vấn, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp để tận dụng lợi thế của các hiệp định thương mại tự do; nắm vững các yêu cầu, điều kiện kỹ thuật, kinh doanh bền vững của đối tác và thị trường quốc tế; triển khai có hiệu quả hệ thống thông tin thương mại cảnh báo sớm, nhằm cung cấp thông tin cho doanh nghiệp để tránh các vụ kiện bán phá giá hoặc các thông tin liên quan khi tiếp cận thị trường xuất khẩu.

- Tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA), nâng cao chỉ số FTA Index năm 2025 của tỉnh Lạng Sơn. Thường xuyên theo dõi, cập nhật các sự kiện, chương trình hợp tác song phương, đa phương có sự tham gia của Việt Nam; thông tin về các chính sách, hoạt động xuất nhập khẩu với các thị trường FTA, nhu cầu của thị trường trong nước cho cộng đồng doanh nghiệp.

c) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

- Đẩy mạnh triển khai và đa dạng hóa hình thức các chương trình xúc tiến thương mại, khuyến công, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường trong nước, phát triển thị trường quốc tế; Hướng dẫn doanh nghiệp tham gia xúc tiến thương mại, hội chợ, hội thảo. Triển khai chương trình thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, các chương trình kết nối doanh nghiệp lớn – nhỏ.

- Tuyên truyền phổ biến các chính sách ưu đãi, chương trình khuyến khích đầu tư (đất đai, hạ tầng, thuế, đào tạo) thông qua website, báo chí, các thông tin đại chúng, phối hợp tổ chức hội nghị thường niên với doanh nghiệp.

d) Sở Giáo dục và Đào tạo: thực hiện có hiệu quả công tác hỗ trợ đào tạo nghề, đặc biệt đào tạo các nghề đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động trong sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ: Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ; hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ; Kế hoạch nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.... Tư vấn, hướng dẫn tổ chức, doanh nghiệp, người dân về những chính sách hỗ trợ của nhà nước, tạo điều kiện để tổ chức, doanh nghiệp, người dân hiểu, tiếp cận, thụ hưởng các chính sách hỗ trợ.

- Tổ chức, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các chương trình kết nối, các sự kiện xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ, sàn giao dịch công nghệ, điểm kết nối cung - cầu công nghệ, hội thảo khoa học, đào tạo chuyên sâu… để nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

e) Chi cục Thuế khu vực VI, Chi cục Hải quan khu vực VI: đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện các thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục về thuế, hải quan; phân tích dữ liệu của doanh nghiệp trước khi tiến hành thanh tra, kiểm tra thuế phù hợp với tình hình hoạt động của doanh nghiệp tại địa phương; tăng cường giao dịch điện tử trong thanh tra, kiểm tra thuế thông qua việc triển khai và đẩy mạnh trao đổi thông tin, dữ liệu phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra qua trang thông tin điện tử của Chi cục Thuế khu vực VI và Chi cục Hải quan khu vực VI.

g) Ngân hàng Nhà nước khu vực 5: chỉ đạo các chi nhánh tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn thực hiện tốt công tác huy động vốn để đáp ứng kịp thời nguồn vốn tín dụng, tiếp tục tiết giảm chi phí, giảm mặt bằng lãi suất cho vay, tổ chức kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, triển khai thực hiện kịp thời các chương trình tín dụng ưu đãi, các chính sách và chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi và mở rộng sản xuất, kinh doanh theo đúng quy định.

9. Chỉ số "Đào tạo lao động"

Mục tiêu phấn đấu đạt từ **6,4 điểm** trở lên (tăng 0,34 điểm so với năm 2024). Cơ quan đầu mối theo dõi là Sở Nội vụ.

a) Sở Nội vụ

- Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về thị trường lao động; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm nhằm tăng cường khả năng kết nối cung - cầu trên thị trường lao động, phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác giới thiệu việc làm, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Đẩy mạnh giải quyết việc làm cho lao động địa phương: kết nối thông tin việc làm, phát triển các trung tâm dịch vụ việc làm; ưu tiên các chương trình đào tạo nghề gắn với thực tế thị trường lao động.

b) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở có hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh liên doanh, liên kết với doanh nghiệp trong quá trình đào tạo; khuyến khích hợp tác, liên kết giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở có hoạt động giáo dục nghề nghiệp của tỉnh với các cơ sở đào tạo có uy tín trong và ngoài nước để bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia đầu ngành, đào tạo các nghề trọng điểm bằng nhiều hình thức như: chuyển giao nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo; liên kết đào tạo; trao đổi sinh viên, giảng viên; nghiên cứu khoa học, thực tập học sinh, sinh viên, nâng cao kỹ năng lao động địa phương (trình độ ngoại ngữ, công nghệ, nghiệp vụ cơ bản)

- Chủ trì khảo sát nhu cầu đào tạo cho lao động của doanh nghiệp, xây dựng kế hoạch đào tạo nghề (khi có nhu cầu) phù hợp theo từng địa bàn, ngành nghề chủ lực (công nghiệp, nông nghiệp, thương mại – dịch vụ, du lịch). Kết nối doanh nghiệp để tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình thực tập tại doanh nghiệp

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai chính sách học bổng, miễn giảm học phí cho học sinh học nghề tại địa phương đáp ứng yêu cầu doanh nghiệp. Phối hợp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đào tạo cho lao động trong doanh nghiệp qua các lớp ngắn hạn, tạo nguồn nhân lực có tay nghề.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh, nâng cao chỉ tiêu điểm thi tốt nghiệp trung học phổ thông. Đẩy mạnh đào tạo kỹ năng số, ứng dụng khoa học công nghệ, kiến thức

khởi nghiệp trong các cơ sở giáo dục; mở rộng hướng nghiệp và đào tạo nghề cho lao động trẻ.

c) Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường: thường xuyên theo dõi, đánh giá những thay đổi về xu hướng việc làm và ngành nghề đào tạo trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư để kịp thời điều chỉnh công tác giải quyết việc làm, giáo dục nghề nghiệp theo sự thay đổi của thị trường lao động. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có sử dụng lao động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động; xây dựng mô hình "Mỗi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp là một cơ sở đào tạo".

10. Chỉ số "Thiết chế pháp lý và an ninh, trật tự"

Mục tiêu phấn đấu đạt từ **7,9 điểm** trở lên (tăng 0,01 điểm so với năm 2024). Cơ quan đầu mối theo dõi là Công an tỉnh

a) Công an tỉnh: chỉ đạo các phòng, công an các xã, phường tăng cường triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ tài sản của doanh nghiệp; tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương, các lực lượng chức năng quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.

b) Sở Tư pháp

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật cho cộng đồng doanh nghiệp; nâng cao vai trò hoạt động của các tổ chức hành nghề công chứng, đấu giá tài sản, tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh trong việc hỗ trợ tư vấn pháp lý, bảo vệ quyền, lợi hợp pháp cho doanh nghiệp và công dân.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: tổ chức các hội nghị, hội thảo, duy trì chuyên mục "Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa" trên kênh của Báo và Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh; biên soạn và phát hành tài liệu hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

c) Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh: nâng cao chất lượng giải quyết, thi hành án các vụ án, vụ việc, nhất là các tranh chấp của doanh nghiệp, bảo đảm đúng quy định pháp luật.

d) Thanh tra tỉnh: nghiên cứu, thực hiện các giải pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo các hành vi tham nhũng, sách nhiễu, thiếu trách nhiệm trong giải quyết công việc, gây khó khăn, thiệt hại cho doanh nghiệp.

đ) Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

- Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi kịp thời, đảm bảo tháo gỡ khó khăn cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Chủ động triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách mới ban hành (Trung ương hoặc tỉnh) thuộc phạm vi của từng Sở ban ngành quản lý; quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, thuộc phạm vi quản lý

nhà nước sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt, đảm bảo đầy đủ, kịp thời đến doanh nghiệp.

- Kịp thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng cơ chế giám sát và kiểm tra định kỳ, bảo đảm mọi phản ánh, kiến nghị đều được ghi nhận và trả lời thỏa đáng cho doanh nghiệp.

- Tham gia giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện của doanh nghiệp: tăng cường đối thoại, giải thích quy định, thủ tục để hạn chế kiện tụng. Hỗ trợ hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện đúng nghĩa vụ, quyền lợi theo luật; phối hợp Công an, VKSND kịp thời xử lý nghiêm các hành vi gây mất an ninh trật tự, vi phạm pháp luật kinh doanh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường

- Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong năm 2025; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả triển khai các chỉ số thành phần PCI, các chỉ tiêu cụ thể đánh giá chỉ số PCI. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tập trung vào các nội dung, lĩnh vực mà chỉ số PCI của tỉnh còn hạn chế và chưa đạt theo kế hoạch đặt ra. Các sở, ban, ngành chủ trì đối với các chỉ tiêu giảm điểm và không đạt mục tiêu trong kế hoạch cần chủ động xây dựng các phương án cụ thể để khắc phục, cải thiện điểm số trong năm 2025.

- Các sở, ban, ngành và cơ quan liên quan: căn cứ nhiệm vụ, giải pháp được phân công chủ trì, phối hợp thực hiện tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết của cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện, **hoàn thành trước ngày 15/7/2025**.

- UBND các xã, phường: căn cứ nhiệm vụ, giải pháp được phân công chủ trì, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ liên quan đến cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh sau khi ổn định tổ chức, sắp xếp đơn vị hành chính theo quy định, **hoàn thành trước ngày 30/7/2025.**

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được phân công về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI năm 2025 *(thông qua Sở Tài chính)* trước ngày **10/12/2025**.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Đài Phát thanh Truyền hình Lạng Sơn: chỉ đạo thông tin, tuyên truyền kết quả đánh giá chỉ số PCI năm 2024 và Kế hoạch này gắn với thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

3. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tiếp tục phát huy vai trò cầu nối giữa các cấp chính quyền và doanh nghiệp. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến các văn bản pháp luật, các chủ trương, chính sách của tỉnh về phát triển kinh tế -

xã hội đến doanh nghiệp. Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp nâng cao tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nghiêm túc chấp hành quy định của pháp luật. Thường xuyên, chủ động tiếp nhận, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp và phản ánh kịp thời đến các cơ quan, đơn vị liên quan để xem xét giải quyết.

4. Giao Sở Tài chính là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh, THADS tỉnh;
- Chi cục Thuế khu vực VI;
- Chi cục Hải quan khu vực VI;
- Ngân hàng nhà nước khu vực 5;
- BHXH khu vực V;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các Hội doanh nghiệp ;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Trung tâm XTĐTTMDL;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Báo và Đài PT-TH tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CV, TTTT;
- Lưu: VT, KTTH(VTD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn